

KINH ĐẠI BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA

QUYỂN 338

Phẩm 55: HỌC PHƯƠNG TIỆN THIÊN XẢO (2)

Lúc bấy giờ, Cụ thọ A-nan bạch Phật:

– Bạch Thế Tôn, Đại Bồ-tát cùng ở chung như thế nào?

Phật dạy:

– Nay A-nan, Đại Bồ-tát ở chung nên xem nhau như Đại sư. Vì sao? Vì các Đại Bồ-tát lần lượt gần gũi nhau nên nghĩ thế này: Vị ấy là thiện tri thức chân thật của ta, cùng ta làm bạn, cùng đi trên một con thuyền. Chỗ học, thời gian học, pháp học của chúng ta và vị ấy tất cả đều không khác. Như vị ấy phải học các pháp Bồ thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tĩnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa, ta cũng phải học. Như vị ấy phải học pháp không bên trong, pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh, ta cũng phải học. Như vị ấy phải học chân như, pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn, ta cũng phải học. Như vị ấy phải học Thánh đế khổ, tập, diệt, đạo, ta cũng phải học. Như vị ấy phải học bốn Tĩnh lự, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc, ta cũng phải học. Như vị ấy phải học tám Giải thoát, tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ, ta cũng phải học. Như vị ấy phải học bốn Niệm trụ, bốn Chánh đạo, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo, ta cũng phải học. Như vị ấy phải học pháp môn giải thoát Không, Vô tướng, Vô nguyện, ta cũng phải học. Như vị ấy phải học mười địa Bồ-tát, ta cũng phải học. Như vị ấy phải học năm loại mắt, sáu phép thần thông, ta cũng phải học. Như vị ấy phải học mười lực của Phật, bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng, ta cũng phải học. Như vị ấy phải học pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả, ta cũng phải học. Như vị ấy phải học pháp môn Đà-la-ni, pháp môn Tam-ma-địa, ta cũng phải học. Như vị ấy phải học làm nghiêm tịnh cõi Phật, đem lại sự thành tựu đầy đủ cho các hữu tình, ta cũng phải học. Như vị ấy phải học trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng, ta cũng phải học. Lại nghĩ thế này: Các Đại Bồ-tát ấy vì chúng ta mà thuyết giảng đạo Đại Bồ-đề, tức là bạn chân chính của ta, cũng là thầy ta. Nếu Đại Bồ-tát ấy an trú nơi tác ý tạp loạn, xa lìa tác ý tương ưng với trí Nhất thiết trí thì ta luôn luôn cùng học với vị đó.

A-nan nên biết, nếu các chúng Đại Bồ-tát luôn luôn học như thế thì hành trang vốn liếng cần cho sự giác ngộ mau được viên mãn. Nếu chúng Đại Bồ-tát khi học như thế thì gọi là học bình đẳng.

Bấy giờ, Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

–Bạch Thế Tôn, thế nào là tánh bình đẳng của Đại Bồ-tát mà các Đại Bồ-tát đối với pháp ấy phải học nên gọi là học bình đẳng?

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, pháp không bên trong là tánh bình đẳng của Đại Bồ-tát; pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thảng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh là tánh bình đẳng của Đại Bồ-tát. Các Đại Bồ-tát đối với pháp ấy phải học nên gọi là học bình đẳng. Do học bình đẳng nên mau chứng quả vị Giác ngộ cao tột.

Lại nữa Thiện Hiện, sắc và tự tánh không của sắc là tánh bình đẳng của Đại Bồ-tát; thọ, tưởng, hành, thức và tự tánh không của thọ, tưởng, hành, thức là tánh bình đẳng của Đại Bồ-tát. Các Đại Bồ-tát đối với pháp ấy phải học nên gọi là học bình đẳng. Do học bình đẳng nên mau chứng quả vị Giác ngộ cao tột.

Lại nữa Thiện Hiện, nhãn xứ và tự tánh không của nhãn xứ là tánh bình đẳng của Đại Bồ-tát; nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ và tự tánh không của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ là tánh bình đẳng của Đại Bồ-tát. Các Đại Bồ-tát đối với pháp ấy phải học nên gọi là học bình đẳng. Do học bình đẳng nên mau chứng quả vị Giác ngộ cao tột.

Lại nữa Thiện Hiện, sắc xứ và tự tánh không của sắc xứ là tánh bình đẳng của Đại Bồ-tát; thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ và tự tánh không của thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ là tánh bình đẳng của Đại Bồ-tát. Các Đại Bồ-tát đối với pháp ấy phải học nên gọi là học bình đẳng. Do học bình đẳng nên mau chứng quả vị Giác ngộ cao tột.

Lại nữa Thiện Hiện, nhãn giới và tự tánh không của nhãn giới là tánh bình đẳng của Đại Bồ-tát; nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới và tự tánh không của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới là tánh bình đẳng của Đại Bồ-tát. Các Đại Bồ-tát đối với pháp ấy phải học nên gọi là học bình đẳng. Do học bình đẳng nên mau chứng quả vị Giác ngộ cao tột.

Lại nữa Thiện Hiện, sắc giới và tự tánh không của sắc giới là tánh bình đẳng của Đại Bồ-tát; thanh, hương, vị, xúc, pháp giới và tự tánh không của thanh, hương, vị, xúc, pháp giới là tánh bình đẳng của Đại Bồ-tát. Các Đại Bồ-tát đối với pháp ấy phải học nên gọi là học bình đẳng. Do học bình đẳng nên mau chứng quả vị Giác ngộ cao tột.

Lại nữa Thiện Hiện, nhãn thức giới và tự tánh không của nhãn thức giới là tánh bình đẳng của Đại Bồ-tát; nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới và tự tánh không của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới là tánh bình đẳng của Đại Bồ-tát. Các Đại Bồ-tát đối với pháp ấy phải học nên gọi là học bình đẳng. Do học bình đẳng nên mau chứng quả vị Giác ngộ cao tột.

Lại nữa Thiện Hiện, nhãn xúc và tự tánh không của nhãn xúc là tánh bình đẳng của Đại Bồ-tát; nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc và tự tánh không của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc là tánh bình đẳng của Đại Bồ-tát. Các Đại Bồ-tát đối với pháp ấy phải học nên gọi là học bình đẳng. Do học bình đẳng nên mau chứng quả vị Giác ngộ cao tột.

Lại nữa Thiện Hiện, các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra và tự tánh không của các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra là tánh bình đẳng của Đại Bồ-tát; các thọ do nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sinh ra và tự tánh không của các thọ do nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sinh ra là tánh bình đẳng của Đại Bồ-tát. Các Đại Bồ-tát đối với

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

pháp ấy phải học nên gọi là học bình đẳng. Do học bình đẳng nên mau chứng quả vị Giác ngộ cao tột.

Lại nữa Thiện Hiện, địa giới và tự tánh không của địa giới là tánh bình đẳng của Đại Bồ-tát; thủy, hỏa, phong, không, thức giới và tự tánh không của thủy, hỏa, phong, không, thức giới là tánh bình đẳng của Đại Bồ-tát. Các Đại Bồ-tát đối với pháp ấy phải học nên gọi là học bình đẳng. Do học bình đẳng nên mau chứng quả vị Giác ngộ cao tột.

Lại nữa Thiện Hiện, vô minh và tự tánh không của vô minh là tánh bình đẳng của Đại Bồ-tát; hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não và tự tánh không của hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não là tánh bình đẳng của Đại Bồ-tát. Các Đại Bồ-tát đối với pháp ấy phải học nên gọi là học bình đẳng. Do học bình đẳng nên mau chứng quả vị Giác ngộ cao tột.

Lại nữa Thiện Hiện, Bồ thí ba-la-mật-đa và tự tánh không của Bồ thí ba-la-mật-đa là tánh bình đẳng của Đại Bồ-tát; Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tĩnh lực, Bát-nhã ba-la-mật-đa và tự tánh không của Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tĩnh lực, Bát-nhã ba-la-mật-đa là tánh bình đẳng của Đại Bồ-tát. Các Đại Bồ-tát đối với pháp ấy phải học nên gọi là học bình đẳng. Do học bình đẳng nên mau chứng quả vị Giác ngộ cao tột.

Lại nữa Thiện Hiện, pháp không bên trong và tự tánh không của pháp không bên trong là tánh bình đẳng của Đại Bồ-tát; pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh và tự tánh không của pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh là tánh bình đẳng của Đại Bồ-tát. Các Đại Bồ-tát đối với pháp ấy phải học nên gọi là học bình đẳng. Do học bình đẳng nên mau chứng quả vị Giác ngộ cao tột.

Lại nữa Thiện Hiện, chân như và tự tánh không của chân như là tánh bình đẳng của Đại Bồ-tát; pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn và tự tánh không của pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn là tánh bình đẳng của Đại Bồ-tát. Các Đại Bồ-tát đối với pháp ấy phải học nên gọi là học bình đẳng. Do học bình đẳng nên mau chứng quả vị Giác ngộ cao tột.

Lại nữa Thiện Hiện, Thánh đế khổ và tự tánh không của Thánh đế khổ là tánh bình đẳng của Đại Bồ-tát; Thánh đế tập, diệt, đạo và tự tánh không của Thánh đế tập, diệt, đạo là tánh bình đẳng của Đại Bồ-tát. Các Đại Bồ-tát đối với pháp ấy phải học nên gọi là học bình đẳng. Do học bình đẳng nên mau chứng quả vị Giác ngộ cao tột.

Lại nữa Thiện Hiện, bốn Tĩnh lực và tự tánh không của bốn Tĩnh lực là tánh bình đẳng của Đại Bồ-tát; bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc và tự tánh không của bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc là tánh bình đẳng của Đại Bồ-tát. Các Đại Bồ-tát đối với pháp ấy phải học nên gọi là học bình đẳng. Do học bình đẳng nên mau chứng quả vị Giác ngộ cao tột.

Lại nữa Thiện Hiện, tám Giải thoát và tự tánh không của tám Giải thoát là tánh

bình đẳng của Đại Bồ-tát; tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ và tự tánh không của tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ là tánh bình đẳng của Đại Bồ-tát. Các Đại Bồ-tát đối với pháp ấy phải học nên gọi là học bình đẳng. Do học bình đẳng nên mau chứng quả vị Giác ngộ cao tột.

Lại nữa Thiện Hiện, bốn Niệm trụ và tự tánh không của bốn Niệm trụ là tánh bình đẳng của Đại Bồ-tát; bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo và tự tánh không của bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo là tánh bình đẳng của Đại Bồ-tát. Các Đại Bồ-tát đối với pháp ấy phải học nên gọi là học bình đẳng. Do học bình đẳng nên mau chứng quả vị Giác ngộ cao tột.

Lại nữa Thiện Hiện, pháp môn giải thoát Không và tự tánh không của pháp môn giải thoát Không là tánh bình đẳng của Đại Bồ-tát; pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện và tự tánh không của pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện là tánh bình đẳng của Đại Bồ-tát. Các Đại Bồ-tát đối với pháp ấy phải học nên gọi là học bình đẳng. Do học bình đẳng nên mau chứng quả vị Giác ngộ cao tột.

Lại nữa Thiện Hiện, bậc Cực hỷ và tự tánh không của bậc Cực hỷ là tánh bình đẳng của Đại Bồ-tát; bậc Ly cấu, bậc Phát quang, bậc Diệt tuệ, bậc Cực nan thắng, bậc Hiện tiền, bậc Viễn hành, bậc Bất động, bậc Thiện tuệ, bậc Pháp vân và tự tánh không của bậc Ly cấu cho đến bậc Pháp vân là tánh bình đẳng của Đại Bồ-tát. Các Đại Bồ-tát đối với pháp ấy phải học nên gọi là học bình đẳng. Do học bình đẳng nên mau chứng quả vị Giác ngộ cao tột.

Lại nữa Thiện Hiện, năm loại mắt và tự tánh không của năm loại mắt là tánh bình đẳng của Đại Bồ-tát; sáu phép thần thông và tự tánh không của sáu phép thần thông là tánh bình đẳng của Đại Bồ-tát. Các Đại Bồ-tát đối với pháp ấy phải học nên gọi là học bình đẳng. Do học bình đẳng nên mau chứng quả vị Giác ngộ cao tột.

Lại nữa Thiện Hiện, mười lực của Phật và tự tánh không của mười lực của Phật là tánh bình đẳng của Đại Bồ-tát; bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng và tự tánh không của bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng là tánh bình đẳng của Đại Bồ-tát. Các Đại Bồ-tát đối với pháp ấy phải học nên gọi là học bình đẳng. Do học bình đẳng nên mau chứng quả vị Giác ngộ cao tột.

Lại nữa Thiện Hiện, pháp không quên mất và tự tánh không của pháp không quên mất là tánh bình đẳng của Đại Bồ-tát; tánh luôn luôn xả và tự tánh không của tánh luôn luôn xả là tánh bình đẳng của Đại Bồ-tát. Các Đại Bồ-tát đối với pháp ấy phải học nên gọi là học bình đẳng. Do học bình đẳng nên mau chứng quả vị Giác ngộ cao tột.

Lại nữa Thiện Hiện, trí Nhất thiết và tự tánh không của trí Nhất thiết là tánh bình đẳng của Đại Bồ-tát; trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng và tự tánh không của trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng là tánh bình đẳng của Đại Bồ-tát. Các Đại Bồ-tát đối với pháp ấy phải học nên gọi là học bình đẳng. Do học bình đẳng nên mau chứng quả vị Giác ngộ cao tột.

Lại nữa Thiện Hiện, tất cả pháp môn Đà-la-ni và tự tánh không của tất cả pháp môn Đà-la-ni là tánh bình đẳng của Đại Bồ-tát; tất cả pháp môn Tam-ma-địa và tự tánh không của tất cả pháp môn Tam-ma-địa là tánh bình đẳng của Đại Bồ-tát. Các Đại Bồ-tát đối với pháp ấy phải học nên gọi là học bình đẳng. Do học bình đẳng nên mau chứng quả vị Giác ngộ cao tột.

Lại nữa Thiện Hiện, quả Dự lưu và tự tánh không của quả Dự lưu là tánh bình

đẳng của Đại Bồ-tát; quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán và tự tánh không của quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán là tánh bình đẳng của Đại Bồ-tát. Các Đại Bồ-tát đối với pháp ấy phải học nên gọi là học bình đẳng. Do học bình đẳng nên mau chứng quả vị Giác ngộ cao tột.

Lại nữa Thiện Hiện, quả vị Độc giác và tự tánh không của quả vị Độc giác là tánh bình đẳng của Đại Bồ-tát. Các Đại Bồ-tát đối với pháp ấy phải học nên gọi là học bình đẳng. Do học bình đẳng nên mau chứng quả vị Giác ngộ cao tột.

Lại nữa Thiện Hiện, tất cả hạnh Đại Bồ-tát và tự tánh không của tất cả hạnh Đại Bồ-tát là tánh bình đẳng của Đại Bồ-tát. Các Đại Bồ-tát đối với pháp ấy phải học nên gọi là học bình đẳng. Do học bình đẳng nên mau chứng quả vị Giác ngộ cao tột.

Lại nữa Thiện Hiện, quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật và tự tánh không của quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật là tánh bình đẳng của Đại Bồ-tát. Các Đại Bồ-tát đối với pháp ấy phải học nên gọi là học bình đẳng. Do học bình đẳng nên mau chứng quả vị Giác ngộ cao tột.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

–Bach Thế Tôn, nếu Đại Bồ-tát vì sự đoạn tận của sắc mà học, là học trí Nhất thiết trí chăng? Vì sự đoạn tận của thọ, tưởng, hành, thức mà học, là học trí Nhất thiết trí chăng? Nếu Đại Bồ-tát vì sự rời xa của sắc mà học, là học trí Nhất thiết trí chăng? Vì sự rời xa của thọ, tưởng, hành, thức mà học, là học trí Nhất thiết trí chăng? Nếu Đại Bồ-tát vì sự diệt trừ của sắc mà học, là học trí Nhất thiết trí chăng? Vì sự diệt trừ của thọ, tưởng, hành, thức mà học, là học trí Nhất thiết trí chăng? Nếu Đại Bồ-tát vì sự không sinh của sắc mà học, là học trí Nhất thiết trí chăng? Vì sự không sinh của thọ, tưởng, hành, thức mà học, là học trí Nhất thiết trí chăng? Nếu Đại Bồ-tát vì sự không diệt của sắc mà học, là học trí Nhất thiết trí chăng? Vì sự không diệt của thọ, tưởng, hành, thức mà học, là học trí Nhất thiết trí chăng? Nếu Đại Bồ-tát vì bản lai tịch tĩnh của sắc mà học, là học trí Nhất thiết trí chăng? Vì bản lai tịch tĩnh của thọ, tưởng, hành, thức mà học, là học trí Nhất thiết trí chăng? Nếu Đại Bồ-tát vì tự tánh Niết-bàn của sắc mà học, là học trí Nhất thiết trí chăng? Vì tự tánh Niết-bàn của thọ, tưởng, hành, thức mà học, là học trí Nhất thiết trí chăng?

Bach Thế Tôn, nếu Đại Bồ-tát vì sự đoạn tận của nhãn xứ mà học, là học trí Nhất thiết trí chăng? Vì sự đoạn tận của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ mà học, là học trí Nhất thiết trí chăng? Nếu Đại Bồ-tát vì sự rời xa của nhãn xứ mà học, là học trí Nhất thiết trí chăng? Vì sự rời xa của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ mà học, là học trí Nhất thiết trí chăng? Nếu Đại Bồ-tát vì sự diệt trừ của nhãn xứ mà học, là học trí Nhất thiết trí chăng? Vì sự diệt trừ của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ mà học, là học trí Nhất thiết trí chăng? Nếu Đại Bồ-tát vì sự không sinh của nhãn xứ mà học, là học trí Nhất thiết trí chăng? Vì sự không sinh của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ mà học, là học trí Nhất thiết trí chăng? Nếu Đại Bồ-tát vì sự không diệt của nhãn xứ mà học, là học trí Nhất thiết trí chăng? Vì sự không diệt của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ mà học, là học trí Nhất thiết trí chăng? Nếu Đại Bồ-tát vì bản lai tịch tĩnh của nhãn xứ mà học, là học trí Nhất thiết trí chăng? Vì bản lai tịch tĩnh của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ mà học, là học trí Nhất thiết trí chăng? Nếu Đại Bồ-tát vì tự tánh Niết-bàn của nhãn xứ mà học, là học trí Nhất thiết trí chăng? Vì tự tánh Niết-bàn của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ mà học, là học trí Nhất thiết trí chăng?

Bach Thế Tôn, nếu Đại Bồ-tát vì sự đoạn tận của sắc xứ mà học, là học trí Nhất thiết trí chăng? Vì sự đoạn tận của thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ mà học, là học trí

Nhất thiết trí chãng? Nếu Đại Bồ-tát vì sự rời xa của sắc xứ mà học, là học trí Nhất thiết trí chãng? Vì sự rời xa của thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ mà học, là học trí Nhất thiết trí chãng? Nếu Đại Bồ-tát vì sự diệt trừ của sắc xứ mà học, là học trí Nhất thiết trí chãng? Vì sự diệt trừ của thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ mà học, là học trí Nhất thiết trí chãng? Nếu Đại Bồ-tát vì sự không sinh của sắc xứ mà học, là học trí Nhất thiết trí chãng? Vì sự không sinh của thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ mà học, là học trí Nhất thiết trí chãng? Nếu Đại Bồ-tát vì sự không diệt của sắc xứ mà học, là học trí Nhất thiết trí chãng? Vì sự không diệt của thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ mà học, là học trí Nhất thiết trí chãng? Nếu Đại Bồ-tát vì bản lai tịch tĩnh của sắc xứ mà học, là học trí Nhất thiết trí chãng? Vì bản lai tịch tĩnh của thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ mà học, là học trí Nhất thiết trí chãng? Nếu Đại Bồ-tát vì tự tánh Niết-bàn của sắc xứ mà học, là học trí Nhất thiết trí chãng? Vì tự tánh Niết-bàn của thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ mà học, là học trí Nhất thiết trí chãng?

Bạch Thế Tôn, nếu Đại Bồ-tát vì sự đoạn tận của nhãn giới mà học, là học trí Nhất thiết trí chãng? Vì sự đoạn tận của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới mà học, là học trí Nhất thiết trí chãng? Nếu Đại Bồ-tát vì sự rời xa của nhãn giới mà học, là học trí Nhất thiết trí chãng? Vì sự rời xa của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới mà học, là học trí Nhất thiết trí chãng? Nếu Đại Bồ-tát vì sự diệt trừ của nhãn giới mà học, là học trí Nhất thiết trí chãng? Vì sự diệt trừ của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới mà học, là học trí Nhất thiết trí chãng? Nếu Đại Bồ-tát vì sự không sinh của nhãn giới mà học, là học trí Nhất thiết trí chãng? Vì sự không sinh của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới mà học, là học trí Nhất thiết trí chãng? Nếu Đại Bồ-tát vì sự không diệt của nhãn giới mà học, là học trí Nhất thiết trí chãng? Vì sự không diệt của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới mà học, là học trí Nhất thiết trí chãng? Nếu Đại Bồ-tát vì bản lai tịch tĩnh của nhãn giới mà học, là học trí Nhất thiết trí chãng? Vì bản lai tịch tĩnh của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới mà học, là học trí Nhất thiết trí chãng? Nếu Đại Bồ-tát vì tự tánh Niết-bàn của nhãn giới mà học, là học trí Nhất thiết trí chãng? Vì tự tánh Niết-bàn của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới mà học, là học trí Nhất thiết trí chãng?

Bạch Thế Tôn, nếu Đại Bồ-tát vì sự đoạn tận của sắc giới mà học, là học trí Nhất thiết trí chãng? Vì sự đoạn tận của thanh, hương, vị, xúc, pháp giới mà học, là học trí Nhất thiết trí chãng? Nếu Đại Bồ-tát vì sự rời xa của sắc giới mà học, là học trí Nhất thiết trí chãng? Vì sự rời xa của thanh, hương, vị, xúc, pháp giới mà học, là học trí Nhất thiết trí chãng? Nếu Đại Bồ-tát vì sự diệt trừ của sắc giới mà học, là học trí Nhất thiết trí chãng? Vì sự diệt trừ của thanh, hương, vị, xúc, pháp giới mà học, là học trí Nhất thiết trí chãng? Nếu Đại Bồ-tát vì sự không sinh của sắc giới mà học, là học trí Nhất thiết trí chãng? Vì sự không sinh của thanh, hương, vị, xúc, pháp giới mà học, là học trí Nhất thiết trí chãng? Nếu Đại Bồ-tát vì sự không diệt của sắc giới mà học, là học trí Nhất thiết trí chãng? Vì sự không diệt của thanh, hương, vị, xúc, pháp giới mà học, là học trí Nhất thiết trí chãng? Nếu Đại Bồ-tát vì bản lai tịch tĩnh của sắc giới mà học, là học trí Nhất thiết trí chãng? Vì bản lai tịch tĩnh của thanh, hương, vị, xúc, pháp giới mà học, là học trí Nhất thiết trí chãng? Nếu Đại Bồ-tát vì tự tánh Niết-bàn của sắc giới mà học, là học trí Nhất thiết trí chãng? Vì tự tánh Niết-bàn của thanh, hương, vị, xúc, pháp giới mà học, là học trí Nhất thiết trí chãng?

Bạch Thế Tôn, nếu Đại Bồ-tát vì sự đoạn tận của nhãn thức giới mà học, là học trí Nhất thiết trí chãng? Vì sự đoạn tận của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới mà học, là học trí

Nhất thiết trí chãng? Nếu Đại Bồ-tát vì sự rời xa của nhãn thức giới mà học, là học trí Nhất thiết trí chãng? Vì sự rời xa của nhĩ, tử, thiết, thân, ý thức giới mà học, là học trí Nhất thiết trí chãng? Nếu Đại Bồ-tát vì sự diệt trừ của nhãn thức giới mà học, là học trí Nhất thiết trí chãng? Vì sự diệt trừ của nhĩ, tử, thiết, thân, ý thức giới mà học, là học trí Nhất thiết trí chãng? Nếu Đại Bồ-tát vì sự không sinh của nhãn thức giới mà học, là học trí Nhất thiết trí chãng? Vì sự không sinh của nhĩ, tử, thiết, thân, ý thức giới mà học, là học trí Nhất thiết trí chãng? Nếu Đại Bồ-tát vì sự không diệt của nhãn thức giới mà học, là học trí Nhất thiết trí chãng? Vì sự không diệt của nhĩ, tử, thiết, thân, ý thức giới mà học, là học trí Nhất thiết trí chãng? Nếu Đại Bồ-tát vì bản lai tịch tĩnh của nhãn thức giới mà học, là học trí Nhất thiết trí chãng? Vì bản lai tịch tĩnh của nhĩ, tử, thiết, thân, ý thức giới mà học, là học trí Nhất thiết trí chãng? Nếu Đại Bồ-tát vì tự tánh Niết-bàn của nhãn thức giới mà học, là học trí Nhất thiết trí chãng? Vì tự tánh Niết-bàn của nhĩ, tử, thiết, thân, ý thức giới mà học, là học trí Nhất thiết trí chãng?

Bạch Thế Tôn, nếu Đại Bồ-tát vì sự đoạn tận của nhãn xúc mà học, là học trí Nhất thiết trí chãng? Vì sự đoạn tận của nhĩ, tử, thiết, thân, ý xúc mà học, là học trí Nhất thiết trí chãng? Nếu Đại Bồ-tát vì sự rời xa của nhãn xúc mà học, là học trí Nhất thiết trí chãng? Vì sự rời xa của nhĩ, tử, thiết, thân, ý xúc mà học, là học trí Nhất thiết trí chãng? Nếu Đại Bồ-tát vì sự diệt trừ của nhãn xúc mà học, là học trí Nhất thiết trí chãng? Vì sự diệt trừ của nhĩ, tử, thiết, thân, ý xúc mà học, là học trí Nhất thiết trí chãng? Nếu Đại Bồ-tát vì sự không sinh của nhãn xúc mà học, là học trí Nhất thiết trí chãng? Vì sự không sinh của nhĩ, tử, thiết, thân, ý xúc mà học, là học trí Nhất thiết trí chãng? Nếu Đại Bồ-tát vì sự không diệt của nhãn xúc mà học, là học trí Nhất thiết trí chãng? Vì sự không diệt của nhĩ, tử, thiết, thân, ý xúc mà học, là học trí Nhất thiết trí chãng? Nếu Đại Bồ-tát vì bản lai tịch tĩnh của nhãn xúc mà học, là học trí Nhất thiết trí chãng? Vì bản lai tịch tĩnh của nhĩ, tử, thiết, thân, ý xúc mà học, là học trí Nhất thiết trí chãng? Nếu Đại Bồ-tát vì tự tánh Niết-bàn của nhãn xúc mà học, là học trí Nhất thiết trí chãng? Vì tự tánh Niết-bàn của nhĩ, tử, thiết, thân, ý xúc mà học, là học trí Nhất thiết trí chãng?

Bạch Thế Tôn, nếu Đại Bồ-tát vì sự đoạn tận của các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra mà học, là học trí Nhất thiết trí chãng? Vì sự đoạn tận của các thọ do nhĩ, tử, thiết, thân, ý xúc làm duyên sinh ra mà học, là học trí Nhất thiết trí chãng? Nếu Đại Bồ-tát vì sự rời xa của các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra mà học, là học trí Nhất thiết trí chãng? Vì sự rời xa của các thọ do nhĩ, tử, thiết, thân, ý xúc làm duyên sinh ra mà học, là học trí Nhất thiết trí chãng? Nếu Đại Bồ-tát vì sự diệt trừ của các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra mà học, là học trí Nhất thiết trí chãng? Vì sự diệt trừ của các thọ do nhĩ, tử, thiết, thân, ý xúc làm duyên sinh ra mà học, là học trí Nhất thiết trí chãng? Nếu Đại Bồ-tát vì sự không sinh của các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra mà học, là học trí Nhất thiết trí chãng? Vì sự không sinh của các thọ do nhĩ, tử, thiết, thân, ý xúc làm duyên sinh ra mà học, là học trí Nhất thiết trí chãng? Nếu Đại Bồ-tát vì sự không diệt của các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra mà học, là học trí Nhất thiết trí chãng? Vì sự không diệt của các thọ do nhĩ, tử, thiết, thân, ý xúc làm duyên sinh ra mà học, là học trí Nhất thiết trí chãng? Nếu Đại Bồ-tát vì bản lai tịch tĩnh của các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra mà học, là học trí Nhất thiết trí chãng? Vì bản lai tịch tĩnh của các thọ do nhĩ, tử, thiết, thân, ý xúc làm duyên sinh ra mà học, là học trí Nhất thiết trí chãng? Nếu Đại Bồ-tát vì tự tánh Niết-bàn của các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra mà học, là học trí Nhất thiết trí chãng? Vì tự tánh Niết-bàn của các thọ do nhĩ, tử, thiết, thân, ý

xúc làm duyên sinh ra mà học, là học trí Nhất thiết trí chăng?

Bạch Thế Tôn, nếu Đại Bồ-tát vì sự đoạn tận của địa giới mà học, là học trí Nhất thiết trí chăng? Vì sự đoạn tận của thủy, hỏa, phong, không, thức giới mà học, là học trí Nhất thiết trí chăng? Nếu Đại Bồ-tát vì sự rời xa của địa giới mà học, là học trí Nhất thiết trí chăng? Vì sự rời xa của thủy, hỏa, phong, không, thức giới mà học, là học trí Nhất thiết trí chăng? Nếu Đại Bồ-tát vì sự diệt trừ của địa giới mà học, là học trí Nhất thiết trí chăng? Vì sự diệt trừ của thủy, hỏa, phong, không, thức giới mà học, là học trí Nhất thiết trí chăng? Nếu Đại Bồ-tát vì sự không sinh của địa giới mà học, là học trí Nhất thiết trí chăng? Vì sự không sinh của thủy, hỏa, phong, không, thức giới mà học, là học trí Nhất thiết trí chăng? Nếu Đại Bồ-tát vì sự không diệt của địa giới mà học, là học trí Nhất thiết trí chăng? Vì sự không diệt của thủy, hỏa, phong, không, thức giới mà học, là học trí Nhất thiết trí chăng? Nếu Đại Bồ-tát vì bản lai tịch tĩnh của địa giới mà học, là học trí Nhất thiết trí chăng? Vì bản lai tịch tĩnh của thủy, hỏa, phong, không, thức giới mà học, là học trí Nhất thiết trí chăng? Nếu Đại Bồ-tát vì tự tánh Niết-bàn của địa giới mà học, là học trí Nhất thiết trí chăng? Vì tự tánh Niết-bàn của thủy, hỏa, phong, không, thức giới mà học, là học trí Nhất thiết trí chăng?

Bạch Thế Tôn, nếu Đại Bồ-tát vì sự đoạn tận của vô minh mà học, là học trí Nhất thiết trí chăng? Vì sự đoạn tận của hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não mà học, là học trí Nhất thiết trí chăng? Nếu Đại Bồ-tát vì sự rời xa của vô minh mà học, là học trí Nhất thiết trí chăng? Vì sự rời xa của hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não mà học, là học trí Nhất thiết trí chăng? Nếu Đại Bồ-tát vì sự diệt trừ của vô minh mà học, là học trí Nhất thiết trí chăng? Vì sự diệt trừ của hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não mà học, là học trí Nhất thiết trí chăng? Nếu Đại Bồ-tát vì sự không sinh của vô minh mà học, là học trí Nhất thiết trí chăng? Vì sự không sinh của hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não mà học, là học trí Nhất thiết trí chăng? Nếu Đại Bồ-tát vì sự không diệt của vô minh mà học, là học trí Nhất thiết trí chăng? Vì sự không diệt của hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não mà học, là học trí Nhất thiết trí chăng? Nếu Đại Bồ-tát vì bản lai tịch tĩnh của vô minh mà học, là học trí Nhất thiết trí chăng? Vì bản lai tịch tĩnh của hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não mà học, là học trí Nhất thiết trí chăng? Nếu Đại Bồ-tát vì tự tánh Niết-bàn của vô minh mà học, là học trí Nhất thiết trí chăng? Vì tự tánh Niết-bàn của hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não mà học, là học trí Nhất thiết trí chăng?

Bạch Thế Tôn, nếu Đại Bồ-tát vì sự đoạn tận của Bồ thí ba-la-mật-đa mà học, là học trí Nhất thiết trí chăng? Vì sự đoạn tận của Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tịch lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa mà học, là học trí Nhất thiết trí chăng? Nếu Đại Bồ-tát vì sự rời xa của Bồ thí ba-la-mật-đa mà học, là học trí Nhất thiết trí chăng? Vì sự rời xa của Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tịch lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa mà học, là học trí Nhất thiết trí chăng? Nếu Đại Bồ-tát vì sự diệt trừ của Bồ thí ba-la-mật-đa mà học, là học trí Nhất thiết trí chăng? Vì sự diệt trừ của Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tịch lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa mà học, là học trí Nhất thiết trí chăng? Nếu Đại Bồ-tát vì sự không sinh của Bồ thí ba-la-mật-đa mà học, là học trí Nhất thiết trí chăng? Vì sự không sinh của Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tịch lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa mà học, là học trí Nhất thiết trí

chăng? Nếu Đại Bồ-tát vì sự không diệt của Bồ thí ba-la-mật-đa mà học, là học trí Nhất thiết trí chăng? Vì sự không diệt của Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tĩnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa mà học, là học trí Nhất thiết trí chăng? Nếu Đại Bồ-tát vì bản lai tịch tĩnh của Bồ thí ba-la-mật-đa mà học, là học trí Nhất thiết trí chăng? Vì bản lai tịch tĩnh của Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tĩnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa mà học, là học trí Nhất thiết trí chăng? Nếu Đại Bồ-tát vì tự tánh Niết-bàn của Bồ thí ba-la-mật-đa mà học, là học trí Nhất thiết trí chăng? Vì tự tánh Niết-bàn của Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tĩnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa mà học, là học trí Nhất thiết trí chăng?

Bạch Thế Tôn, nếu Đại Bồ-tát vì sự đoạn tận của pháp không bên trong mà học, là học trí Nhất thiết trí chăng? Vì sự đoạn tận của pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh mà học, là học trí Nhất thiết trí chăng? Nếu Đại Bồ-tát vì sự rời xa của pháp không bên trong mà học, là học trí Nhất thiết trí chăng? Vì sự rời xa của pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh mà học, là học trí Nhất thiết trí chăng? Nếu Đại Bồ-tát vì sự diệt trừ của pháp không bên trong mà học, là học trí Nhất thiết trí chăng? Vì sự diệt trừ của pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh mà học, là học trí Nhất thiết trí chăng? Nếu Đại Bồ-tát vì sự không sinh của pháp không bên trong mà học, là học trí Nhất thiết trí chăng? Vì sự không sinh của pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh mà học, là học trí Nhất thiết trí chăng? Nếu Đại Bồ-tát vì sự không diệt của pháp không bên trong mà học, là học trí Nhất thiết trí chăng? Vì sự không diệt của pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh mà học, là học trí Nhất thiết trí chăng? Nếu Đại Bồ-tát vì bản lai tịch tĩnh của pháp không bên trong mà học, là học trí Nhất thiết trí chăng? Vì bản lai tịch tĩnh của pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh mà học, là học trí Nhất thiết trí chăng? Nếu Đại Bồ-tát vì tự tánh Niết-bàn của pháp không bên trong mà học, là học trí Nhất thiết trí chăng? Vì tự tánh Niết-bàn của pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh mà học, là học trí Nhất thiết trí chăng?

Bạch Thế Tôn, nếu Đại Bồ-tát vì sự đoạn tận của chân như mà học, là học trí Nhất thiết trí chăng? Vì sự đoạn tận của pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn mà học, là học trí Nhất thiết trí chăng? Nếu Đại Bồ-tát vì sự rời xa của chân như mà học, là học trí Nhất thiết trí chăng? Vì sự rời xa của pháp giới cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn mà học, là học trí Nhất thiết trí chăng? Nếu Đại Bồ-tát vì sự diệt trừ của chân như mà học, là học trí Nhất thiết trí chăng? Vì sự diệt trừ của pháp giới cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn mà học, là học trí Nhất thiết trí chăng? Nếu Đại Bồ-tát vì sự không sinh của chân như mà học, là học trí Nhất thiết trí chăng? Vì sự không sinh của pháp giới cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn mà học, là học trí Nhất thiết trí chăng? Nếu Đại Bồ-tát vì sự không diệt của chân như mà học, là học trí Nhất thiết trí chăng? Vì sự không diệt của pháp giới cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn mà học, là học trí Nhất thiết trí chăng? Nếu Đại Bồ-tát vì bản lai tịch tĩnh của chân như mà học, là học trí Nhất thiết trí chăng? Vì bản lai tịch tĩnh của pháp giới cho

đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn mà học, là học trí Nhất thiết trí chăng? Nếu Đại Bồ-tát vì tự tánh Niết-bàn của chân như mà học, là học trí Nhất thiết trí chăng? Vì tự tánh Niết-bàn của pháp giới cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn mà học, là học trí Nhất thiết trí chăng?

Bạch Thế Tôn, nếu Đại Bồ-tát vì sự đoạn tận của Thánh đế khổ mà học, là học trí Nhất thiết trí chăng? Vì sự đoạn tận của Thánh đế tập, diệt, đạo mà học, là học trí Nhất thiết trí chăng? Nếu Đại Bồ-tát vì sự rời xa của Thánh đế khổ mà học, là học trí Nhất thiết trí chăng? Vì sự rời xa của Thánh đế tập, diệt, đạo mà học, là học trí Nhất thiết trí chăng? Nếu Đại Bồ-tát vì sự diệt trừ của Thánh đế khổ mà học, là học trí Nhất thiết trí chăng? Vì sự diệt trừ của Thánh đế tập, diệt, đạo mà học, là học trí Nhất thiết trí chăng? Nếu Đại Bồ-tát vì sự không sinh của Thánh đế khổ mà học, là học trí Nhất thiết trí chăng? Vì sự không sinh của Thánh đế tập, diệt, đạo mà học, là học trí Nhất thiết trí chăng? Nếu Đại Bồ-tát vì sự không diệt của Thánh đế khổ mà học, là học trí Nhất thiết trí chăng? Vì sự không diệt của Thánh đế tập, diệt, đạo mà học, là học trí Nhất thiết trí chăng? Nếu Đại Bồ-tát vì bản lai tịch tĩnh của Thánh đế khổ mà học, là học trí Nhất thiết trí chăng? Vì bản lai tịch tĩnh của Thánh đế tập, diệt, đạo mà học, là học trí Nhất thiết trí chăng? Nếu Đại Bồ-tát vì tự tánh Niết-bàn của Thánh đế khổ mà học, là học trí Nhất thiết trí chăng? Vì tự tánh Niết-bàn của Thánh đế tập, diệt, đạo mà học, là học trí Nhất thiết trí chăng?

Bạch Thế Tôn, nếu Đại Bồ-tát vì sự đoạn tận của bốn Tịch lự mà học, là học trí Nhất thiết trí chăng? Vì sự đoạn tận của bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc mà học, là học trí Nhất thiết trí chăng? Nếu Đại Bồ-tát vì sự rời xa của bốn Tịch lự mà học, là học trí Nhất thiết trí chăng? Vì sự rời xa của bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc mà học, là học trí Nhất thiết trí chăng? Nếu Đại Bồ-tát vì sự diệt trừ của bốn Tịch lự mà học, là học trí Nhất thiết trí chăng? Vì sự diệt trừ của bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc mà học, là học trí Nhất thiết trí chăng? Nếu Đại Bồ-tát vì sự không sinh của bốn Tịch lự mà học, là học trí Nhất thiết trí chăng? Vì sự không sinh của bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc mà học, là học trí Nhất thiết trí chăng? Nếu Đại Bồ-tát vì sự không diệt của bốn Tịch lự mà học, là học trí Nhất thiết trí chăng? Vì sự không diệt của bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc mà học, là học trí Nhất thiết trí chăng? Nếu Đại Bồ-tát vì bản lai tịch tĩnh của bốn Tịch lự mà học, là học trí Nhất thiết trí chăng? Vì bản lai tịch tĩnh của bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc mà học, là học trí Nhất thiết trí chăng? Nếu Đại Bồ-tát vì tự tánh Niết-bàn của bốn Tịch lự mà học, là học trí Nhất thiết trí chăng? Vì tự tánh Niết-bàn của bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc mà học, là học trí Nhất thiết trí chăng?

Bạch Thế Tôn, nếu Đại Bồ-tát vì sự đoạn tận của tám Giải thoát mà học, là học trí Nhất thiết trí chăng? Vì sự đoạn tận của tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ mà học, là học trí Nhất thiết trí chăng? Nếu Đại Bồ-tát vì sự rời xa của tám Giải thoát mà học, là học trí Nhất thiết trí chăng? Vì sự rời xa của tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ mà học, là học trí Nhất thiết trí chăng? Nếu Đại Bồ-tát vì sự diệt trừ của tám Giải thoát mà học, là học trí Nhất thiết trí chăng? Vì sự diệt trừ của tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ mà học, là học trí Nhất thiết trí chăng? Nếu Đại Bồ-tát vì sự không sinh của tám Giải thoát mà học, là học trí Nhất thiết trí chăng? Vì sự không sinh của tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ mà học, là học trí Nhất thiết trí chăng? Nếu Đại Bồ-tát vì sự không diệt của tám Giải thoát mà học, là học trí Nhất thiết trí chăng? Vì sự không diệt của tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ mà học, là học trí Nhất thiết trí chăng?

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

là học trí Nhất thiết trí chăng? Nếu Đại Bồ-tát vì bản lai tịch tĩnh của tám Giải thoát mà học, là học trí Nhất thiết trí chăng? Vì bản lai tịch tĩnh của tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ mà học, là học trí Nhất thiết trí chăng? Nếu Đại Bồ-tát vì tự tánh Niết-bàn của tám Giải thoát mà học, là học trí Nhất thiết trí chăng? Vì tự tánh Niết-bàn của tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ mà học, là học trí Nhất thiết trí chăng?

